

**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY
XUẤT KHẨU PHAN THIẾT**

----o0o----

Số: 02/2026/HĐQT-BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----o0o----

Hàm thắng, ngày 11 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2025

**(Ban hành kèm theo thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng bộ Tài Chính)**



BẢO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
NĂM 2025

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- ✧ Tên Công ty: Công ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết
- ✧ Tên giao dịch quốc tế: Phan Thiet Garment import – Export Joint Stock Company
- ✧ Tên viết tắt: Phan Thiet Gamex Co
- ✧ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Giấy chứng nhận ĐKKD số 3400353333 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp lần đầu ngày 22/09/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 10/04/2024
- ✧ Vốn điều lệ: 49.961.850.000 VND
- ✧ Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 49.961.850.000 VND
- ✧ Địa chỉ trụ sở chính: 282 Nguyễn Hội, Phường Hàm Thắng, T. Lâm Đồng, VN
- ✧ Điện thoại: 0252.3821947 Fax: 0252.3823347
- ✧ Website: <http://www.phanthietgarment.com.vn>
- ✧ Mã cổ phiếu: **PTG được đăng ký giao dịch tại sàn UpCOM**

✧ Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết tiền thân là Xí nghiệp May Phan Thiết, là đơn vị trực thuộc Công ty May Mặc Xuất Khẩu Bình Thuận, được thành lập từ tháng 1 năm 1994, đến tháng 9 năm 2002 Xí nghiệp chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết theo quyết định số 1672/QĐ-CTUBBT, ngày 08/07/2002 với vốn điều lệ 2.500.000.000 đồng.

Từ ngày thành lập đến nay, sau 32 năm Công ty đã không ngừng phát triển, từ một xí nghiệp ban đầu chỉ có 565 lao động với 14 chuyên may đến nay đã mở rộng lên 67 chuyên may với 2900 lao động, đặc biệt giai đoạn cổ phần hóa là giai đoạn tăng trưởng mạnh nhất. Sau 24 năm chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần Công ty đã liên tục mở rộng và phát triển, từ số vốn ban đầu 2,5 tỷ đồng đến nay Công ty đã có vốn điều lệ 49.961.850.000 đồng với tổng tài sản 385.385.118.703 đồng.

- + Năm 2002 vốn điều lệ ban đầu là : 2.500.000.000 đồng
- + Năm 2004 tăng vốn lần 1 lên : 5.000.000.000 đồng
- + Năm 2006 tăng vốn lần 2 lên : 5.182.000.000 đồng
- + Năm 2007 tăng vốn lần 3 lên : 15.165.400.000 đồng
- + Năm 2012 tăng vốn lần 4 lên : 30.695.900.000 đồng
- + Năm 2014 tăng vốn lần 5 lên : 46.043.850.000 đồng
- + Năm 2019 tăng vốn lần 6 lên : 47.337.850.000 đồng
- + Năm 2020 tăng vốn lần 7 lên : 48.643.850.000 đồng
- + Năm 2022 tăng vốn lần 8 lên : 49.961.850.000 đồng

- Ngoài ra Công ty còn có công ty con

+ Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG. Trụ sở chính đặt tại Khu phố Phú Trường, Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng, VN. Vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG là 500.000.000 đồng do Công ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết góp 100%.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Lĩnh vực hoạt động, ngành nghề kinh doanh (Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3400353333 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Thuận cấp ngày 22/09/2002, thay đổi lần thứ 13 ngày 10/04/2024)

Sản xuất quần áo may sẵn; May gia công; Cho thuê văn phòng; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (khách sạn); Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống; Đại lý du lịch; Điều hành tour du lịch; Bán lẻ trong siêu thị; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Hoàn thiện công trình xây dựng, Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí.

– Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Sản xuất quần áo may sẵn; May gia công

– Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Xuất khẩu đi Nhật Bản

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý


– Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc

– Cơ cấu bộ máy quản lý: Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc điều hành cty, Xí nghiệp, phòng, Xưởng, chuyên, tổ.

– Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết).


+ Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG. Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có mã số doanh nghiệp số 3401061157 do Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch & Đầu tư Tỉnh Bình Thuận cấp ngày 01/11/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 15 tháng 04 năm 2024. Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là Cung cấp suất ăn công nghiệp, dịch vụ ăn uống. Trụ sở chính đặt tại khu phố Phú Trường, Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng, VN. Vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV Dịch vụ PLG là 500.000.000 đồng do Công ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết góp 100%.

4. Định hướng phát triển




Phát triển bền vững dựa trên:

- Không ngừng hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm
- Coi trọng văn hóa doanh nghiệp




Định hướng sản phẩm:

- Đảm bảo chất lượng theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng



Mở rộng, phát triển trên nhiều lĩnh vực



Định hướng thị trường:

Đẩy mạnh xuất khẩu đồng thời thỏa mãn tối đa nhu cầu trong nước

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

a. Những Thuận lợi chính

- Công ty lựa chọn được khách hàng tốt, mặt hàng và đơn hàng ổn định;
- Công ty có được chiến lược với khách hàng và người lao động phù hợp, có hiệu quả;
- Công nhân phần đông ổn định, nhiệt tình, chịu khó và ham học hỏi.
- Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do với các nước, nước ta có sự ổn định, cạnh tranh Mỹ-Trung thêm căng thẳng nên xu hướng rút đơn hàng về Việt Nam của các khách hàng vẫn còn tiếp diễn.
- Công ty đã đầu tư thêm một số máy móc thiết bị mới công nhân đã làm quen và phát huy tác dụng.

b. Những Khó khăn lớn.

- Lạm phát tăng cao sức mua giảm sút ở khắp các nước trên thế giới;

- Lãi suất và tỉ giá đồng Dola Mỹ liên tục tăng ;
- Chiến tranh Nga-Ukraina tiếp tục kéo dài chưa có hồi kết;
- Thị trường trong và ngoài nước bị ảnh hưởng sáo trộn, suy giảm lớn ; xu hướng bảo hộ mậu dịch , đánh thuế cao hàng nhập vào thị trường Mỹ
- Các chi phí chính của đầu vào chiếm tỉ trọng lớn trong giá thành vẫn liên tục tăng như: Tiền lương, BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn, điện, nước, vận chuyển, ...
- Trình độ quản lý chất lượng đã được cải thiện nhưng vẫn chưa theo kịp sự phát triển của công ty.
- Vẫn còn một số máy móc thiết bị đã cũ và lạc hậu làm ảnh hưởng tới năng suất và chất lượng sản phẩm cần được đầu tư thêm.
- Trình độ Công nhân không đồng đều, tác phong công nghiệp chưa cao nhất là ở các chuyên mới được thành lập.
- Số lượng công nhân tuyển mới đa số chưa biết nghề may, phải đào tạo từ đầu.
- Hội đồng quản trị: Thống nhất chấm dứt, ngừng không tiếp tục thực hiện Dự án Hạ tầng Cụm Công nghiệp Phú Long do cơ quan chức năng không thực hiện được việc giải tỏa đền bù đất theo nghị quyết số 03/2025NQ-HĐQT ngày 30/06/2025

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2025	THỰC HIỆN 2025	% T.H25/ K.H 25
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	524.620.691.000	556.072.935.990	106,00
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	52.318.284.000	82.080.240.427	154,89
3- Tỉ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	9.97%	14.76%	148,01
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	Đồng	10.463.657.000	17.417.713.057	166,46
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	41.854.627.000	64.662.527.370	154,49
6- Vốn điều lệ:	Đồng	49.961.850.000	49.961.850.000	100
7- Cổ tức:	Đồng	9.992.370.000	0	0
8- % cổ tức/vốn điều lệ:	%	20%	0%	0
9- Đầu tư <ul style="list-style-type: none"> - Máy móc thiết bị - Hệ thống năng lượng mặt trời - Đầu tư hệ thống chữa cháy tự động xưởng Phan thiết và Phú long 	Đồng	17.091.000.000 15.000.000.000 10.000.000.000	15.411.333.614 0 0	90.17 0 0

NHẬN XÉT :

a. Những mặt làm được :

- Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch doanh thu và lợi nhuận.
- Kịp thời dự báo, điều chỉnh chính sách với khách hàng, hệ thống quản lý và người lao động phù hợp, có hiệu quả.
- Giữ vững niềm tin đối với khách hàng, giảm thiểu rủi ro về đơn hàng khi thị trường biến động.
- Các Công ty hoạt động ổn định liên tục, có đủ đơn hàng cho công nhân làm việc.
- Tổ chức, nhân sự tiếp tục được đào tạo, kiện toàn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển.
- Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV tiếp tục phát huy hiệu quả tốt.
- Giữ và nâng cao được uy tín, hình ảnh thương hiệu của Công ty.
- Người lao động đa số gắn bó tin tưởng phấn đấu phát triển công ty.
- Định hướng phát triển kinh doanh nội địa và xuất khẩu theo phương thức FOB đã có sự thay đổi cho phù hợp với khả năng của công ty, trước mắt tập trung cho sản xuất hàng gia công.
- Đầu tư máy móc thiết bị phát huy hiệu quả tốt.

b. Những tồn tại cần khắc phục :

- Lực lượng quản lý, đặc biệt là cấp trung có cải thiện nhưng chưa được nhiều để đáp ứng với yêu cầu công việc.
- Công tác dự báo đánh giá, tiếp thị thị trường, khách hàng có cải thiện nhưng vẫn còn yếu.
- Hệ thống quản lý đặc biệt là quản lý chất lượng vận hành có tiến bộ nhưng vẫn còn nhiều thiếu sót.
- Công tác đánh giá quản lý máy móc thiết bị còn yếu. Đầu tư thay thế các máy móc thiết bị cũ và lạc hậu vẫn còn chậm.
- Lao động vẫn còn thiếu tác phong công nghiệp.
- Năng suất lao động còn thấp. Chất lượng chưa thật ổn định
- Chưa phát huy tốt sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý.
- Chưa phát triển được thị trường nội địa.

KẾT LUẬN :

Năm 2025 là năm ngành may Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn hầu hết các đơn vị bị giảm doanh thu và lợi nhuận trong khi Công ty thực hiện hoàn thành đạt và vượt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt, rất đáng khích lệ. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiện vẫn đang tốt. Công ty tiếp tục quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời và nắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu CP
Đặng Thùy Mai	Phó tổng giám đốc quyền Tổng giám đốc	10/05/1985	Cử nhân kinh tế	3,08%

Huỳnh Thị Ngọc Chấn	Kế toán trưởng	11/08/1986	Cử nhân T.chính-KT	1.04%
---------------------	----------------	------------	--------------------	-------

- Những thay đổi trong ban điều hành:
- Số lượng cán bộ nhân viên: Lao động bình quân năm 2025 là 2.860 người.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:*

Trong năm đầu tư 15.411.333.614 đồng mua máy móc thiết bị mới.

4. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài chính*

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% 2025/ 2024
Tổng giá trị tài sản	363.679.213.348	385.385.118.703	105,97
Doanh thu thuần	488.148.803.973	556.072.935.990	113,91
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	64.162.698.596	84.118.832.795	131,10
Lợi nhuận khác	164.431.877	0	
Lợi nhuận trước thuế	64.327.130.473	82.080.240.427	127,60
Lợi nhuận sau thuế	52.468.288.084	64.662.527.370	123,24
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	9.452	12.942	136,92

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
<i>1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	2,2000	1,8518	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	2,1728	1,8302	
Nợ ngắn hạn			
<i>2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.4146	0,4879	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,7082	0,9526	

3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	103,4272	115,6648	
<u>Giá vốn hàng bán</u>			
Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản	1,3423	1,4429	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,1075	0,1163	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,2464	0,3276	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,1443	0,1678	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,1314	0,1513	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 4.996.185 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 4.996.185 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu

- Cổ đông lớn: có 7 cổ đông giữ 2.786.955 cp chiếm 55,78% cổ phần của công ty
- Cổ đông nhỏ: có 271 cổ đông giữ 2.209.230 cp chiếm 44,22% cổ phần của công ty
- cổ đông tổ chức : không có
- cổ đông cá nhân: chiếm 100%
- cổ đông trong nước: chiếm 100%
- cổ đông nước ngoài: không có
- cổ đông nhà nước: không có

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Những thuận lợi

- Công ty lựa chọn được khách hàng tốt, mặt hàng và đơn hàng ổn định;
- Công ty có được chiến lược với khách hàng và người lao động phù hợp, có hiệu quả;
- Công nhân phần đông ổn định, nhiệt tình, chịu khó và ham học hỏi.
- Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do với các nước, nước ta có sự ổn định, cạnh tranh Mỹ-Trung thêm căng thẳng nên xu hướng rút đơn hàng về Việt Nam của các khách hàng vẫn còn tiếp diễn.
- Công ty đã đầu tư thêm một số máy móc thiết bị mới công nhân đã làm quen và phát huy tác dụng.

b. Những Khó khăn lớn.

- Lạm phát tăng cao sức mua giảm sút ở khắp các nước trên thế giới;

- Lãi suất và tỉ giá đồng Dola Mỹ liên tục tăng ;
- Chiến tranh Nga-Ukraina, Trung đông tiếp tục kéo dài chưa có hồi kết;
- Thị trường trong và ngoài nước bị ảnh hưởng sáo trộn, suy giảm lớn ; xu hướng bảo hộ mậu dịch, đánh thuế cao hàng nhập vào thị trường Mỹ
- Các chi phí chính của đầu vào chiếm tỉ trọng lớn trong giá thành vẫn liên tục tăng như: Tiền lương, BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn, điện, nước, vận chuyển, ...
- Trình độ quản lý chất lượng đã được cải thiện nhưng vẫn chưa theo kịp sự phát triển của công ty.
- Vẫn còn một số máy móc thiết bị đã cũ và lạc hậu làm ảnh hưởng tới năng suất và chất lượng sản phẩm cần được đầu tư thêm.
- Trình độ Công nhân không đồng đều, tác phong công nghiệp chưa cao nhất là ở các chuyên mới được thành lập.
- Số lượng công nhân tuyển mới đa số chưa biết nghề may, phải đào tạo từ đầu.
- Giá đất tăng, chính sách đền bù đất có nhiều thay đổi nên việc đền bù đất thực hiện đầu tư khu công nghiệp gặp nhiều khó khăn, ách tắc không thực hiện được.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2025	THỰC HIỆN 2025	% T.H25/ K.H 25
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	524.620.691.000	556.072.935.990	106,00
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	52.318.284.000	82.080.240.427	156,89
3- Tỉ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	9.97%	14.76%	148,01
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	Đồng	10.463.657.000	17.417.713.057	166,46
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	41.854.627.000	64.662.527.370	154,49
6- Vốn điều lệ:	Đồng	49.961.850.000	49.961.850.000	100
7- Cổ tức:	Đồng	9.992.370.000	0	0
8- % cổ tức/vốn điều lệ:	%	20%	0%	0
9- Đầu tư	Đồng			
- <i>Máy móc thiết bị</i>		17.091.000.000	15.411.333.614	90,17
- <i>Hệ thống năng lượng mặt trời</i>		15.000.000.000	0	0
- <i>Đầu tư hệ thống chữa cháy tự động xưởng Phan thiết và Phú long</i>		10.000.000.000	0	0

NHẬN XÉT :

a. Những mặt làm được :

- Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận.

- Kịp thời dự báo, điều chỉnh chính sách với khách hàng, hệ thống quản lý và người lao động phù hợp, có hiệu quả.
- Giữ vững niềm tin đối với khách hàng, giảm thiểu rủi ro về đơn hàng khi thị trường biến động.
- Các Công ty hoạt động ổn định liên tục, có đủ đơn hàng cho công nhân làm việc.
- Tổ chức, nhân sự tiếp tục được đào tạo, kiện toàn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển.
- Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV tiếp tục phát huy hiệu quả tốt.
- Giữ và nâng cao được uy tín, hình ảnh thương hiệu của Công ty.
- Người lao động đa số gắn bó tin tưởng phấn đấu phát triển công ty.
- Định hướng phát triển kinh doanh nội địa và xuất khẩu theo phương thức FOB đã có sự thay đổi cho phù hợp với khả năng của công ty, trước mắt tập trung cho sản xuất hàng gia công.
- Đầu tư máy móc thiết bị phát huy hiệu quả tốt.

b. Những tồn tại cần khắc phục :

- Lực lượng quản lý, đặc biệt là cấp trung có cải thiện nhưng chưa được nhiều để đáp ứng với yêu cầu công việc.
- Công tác dự báo đánh giá, tiếp thị thị trường, khách hàng có cải thiện nhưng vẫn còn yếu.
- Hệ thống quản lý đặc biệt là quản lý chất lượng vận hành có tiến bộ nhưng vẫn còn nhiều thiếu sót.
- Công tác đánh giá quản lý máy móc thiết bị còn yếu. Đầu tư thay thế các máy móc thiết bị cũ và lạc hậu vẫn còn chậm.
- Lao động vẫn còn thiếu tác phong công nghiệp.
- Năng xuất lao động còn thấp. Chất lượng chưa thật ổn định
- Chưa phát huy tốt sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quản lý.
- Chưa phát triển được thị trường nội địa.

KẾT LUẬN :

Năm 2025 là năm ngành may Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn hầu hết các đơn vị bị giảm doanh thu và lợi nhuận trong khi Công ty thực hiện hoàn thành đạt và vượt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt, rất đáng khích lệ. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiện vẫn đang tốt. Công ty tiếp tục quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời và nắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả.

2. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% 2025/ 2024
Tổng giá trị tài sản	363.679.213.348	385.385.118.703	105,97
Doanh thu thuần	488.148.803.973	556.072.935.990	113,91
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	64.162.698.596	84.118.832.795	131,10

Lợi nhuận khác	164.431.877	0	-
Lợi nhuận trước thuế	64.327.130.473	82.080.240.427	127,60
Lợi nhuận sau thuế	52.468.288.084	64.662.527.370	123,24
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	9.452	12.942	136,92

c) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,2000	1,8518	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	2,1728	1,8302	
2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,4146	0,4879	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,7082	0,9526	
3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	103,4272	115,6648	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,3423	1,4429	
4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,1075	0,1163	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,2464	0,3276	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,1443	0,1678	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,1314	0,1513	

NHIỆM VỤ NĂM 2026

A.TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC :

- Tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, rủi ro, khó đoán định, một số nước lớn có xu hướng bảo hộ mậu dịch trở lại. Chiến tranh thương mại MỸ - TRUNG vẫn chưa có hồi kết. Đặc biệt tình hình thiên tai dịch bệnh bất thường có thể ảnh hưởng cả trực tiếp và gián tiếp tới sản xuất kinh doanh của công ty.
- Cạnh tranh đơn hàng gia công ngành may với các nước đang phát triển ở khu vực châu á ngày càng gay gắt.
- Lao động biết nghề may ngày càng thiếu trầm trọng.
- Chi phí đầu vào vẫn tiếp tục tăng cao.
- Tuy nhiên, Việt nam đã tham gia ký kết nhiều hiệp định thương mại và đầu tư với các nước; tình hình chính trị và kinh tế vĩ mô ổn định; hình ảnh và vị thế của việt nam trên quốc tế ngày càng tăng; vị trí địa lý của việt nam thuận lợi, dự báo ngành dệt may năm 2025 vẫn còn có cơ hội thuận lợi về đơn hàng.

B. PHƯƠNG HƯỚNG – MỤC TIÊU :

- Nhiệm vụ Kế hoạch năm 2026 doanh thu giảm 0,86% so với thực hiện năm 2025.
- Bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân, thực hiện đúng, đủ các chế độ cho công nhân theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầu tư đổi mới, công nghệ, máy móc thiết bị cũ, lạc hậu
- Thực hiện tốt công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho cán bộ và tay nghề cho công nhân.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông từ 20 % trở lên.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ 2026 :

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2025	KẾ HOẠCH 2026	% K.H26/ T.H 25
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	556.072.935.990	551.267.026.000	99,14
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	82.080.240.427	56.214.226.000	68,49
3- Nộp thuế thu nhập DN 20%	Đồng	17.417.713.057	11.242.845.000	64,55
4-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	64.662.527.370	44.971.381.000	69,55
5- Vốn điều lệ:	Đồng	49.961.850.000	49.961.850.000	100,00
6- Cổ tức: năm 2025 thực hiện chi cổ tức 2024	Đồng	49.961.850.000	9.992.370.000	0
7- % cổ tức/vốn điều lệ:	%	0	20	0
8- Kế hoạch đầu tư: Trong đó : - Đầu tư máy móc, thiết bị - Đầu tư hệ thống năng lượng mặt trời - Hệ thống chữa cháy tự động Phan thiết và Phú long	Đồng	42.091.000.000 15.411.333.614 0	33.145.428.000 8.145.428.000 15.000.000.000 10.000.000.000	

--	--	--	--	--

D. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN :

- Kiện toàn mô hình tổ chức, nhân sự Công ty
- Theo sát tình hình thế giới và trong nước để có chính sách với khách hàng linh hoạt, đảm bảo có được khách hàng, nguồn hàng đầy đủ và ổn định;
- Rà soát lại hệ thống quản lý, Ban hành các nội quy, quy định phù hợp với hoàn cảnh Công ty, kiểm tra, giám sát để đảm bảo các quy định được thực thi một cách nghiêm ngặt nhằm từng bước đưa người lao động vào khuôn khổ, tạo tác phong công nghiệp, tăng năng xuất lao động;
- Thuê tư vấn, tư vấn xây dựng, thực hiện đạt các tiêu chuẩn quốc tế trong ngành may được các tổ chức có uy tín quốc tế đánh giá công nhận.
- Quy hoạch, tổ chức đào tạo tại chỗ để đảm bảo số lượng và chất lượng đội ngũ quản lý;
- Có chính sách lương, thưởng linh hoạt để khuyến khích người lao động hăng say làm việc, giữ chân người hiện tại, đồng thời tuyển dụng thêm được nhiều người mới;
- Nghiên cứu áp dụng qui trình công nghệ, kỹ thuật, qui trình quản lý tiên tiến phù hợp với công ty, Cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng.
- Đầu tư thay thế các thiết bị đã quá cũ, trang bị đủ các thiết bị chuyên dùng còn thiếu, triệt để sử dụng cũ gá lắp kết hợp với qui trình công nghệ hợp lý và thực hiện tiết kiệm để tăng năng suất lao động, giảm chi phí và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Áp dụng có hiệu quả quy trình sản xuất tinh gọn, xây dựng lại hệ thống 5S cho phù hợp thực tế và thực hiện triệt để các quy trình, hệ thống này.
- Sử dụng hiệu quả nhà ở thu nhập thấp cho người lao động trong công ty thuê.
- Tiếp tục phát huy hiệu quả Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV.
- Liên tục theo dõi, chủ động xem xét điều chỉnh đầu tư kịp thời có hiệu quả

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2025 là năm ngành may Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn hầu hết các đơn vị bị giảm doanh thu và lợi nhuận trong khi Công ty thực hiện hoàn thành đạt và vượt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt, rất đáng khích lệ. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiện vẫn đang tốt. Công ty tiếp tục quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời và nắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả..

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Nhiệm vụ Kế hoạch năm 2026 doanh thu giảm 0,86% so với thực hiện năm 2025.
- Bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân, thực hiện đúng, đủ các chế độ cho công nhân theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầu tư đổi mới, công nghệ, máy móc thiết bị cũ, lạc hậu
- Thực hiện tốt công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho cán bộ và tay nghề cho công nhân.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông từ 20 % trở lên

V. Quản trị công ty (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).

1- Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Huỳnh Mỹ Linh	Chủ tịch HĐQT	501 945	10,05
2	Ông Nguyễn Quốc Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	322 845	6,46
3	Ông Huỳnh Văn Nghi	Thành viên, Người phụ trách quản trị Công ty	666 930	13,35
4	Bà Đặng Thùy Mai	Thành viên, Phó Tổng giám đốc quyền Tổng giám đốc	153 810	3,08
5	Bà Trần Thị Tuyết Thanh	Thành viên	18 700	0,38

a- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2025:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Bà Huỳnh Mỹ Linh	Chủ tịch HĐQT	06	100	
2	Ông Nguyễn Quốc Bình	Phó C.tịch HĐQT	06	100	
3	Ông Huỳnh Văn Nghi	Thành viên, Người phụ trách quản trị Công ty	06	100	
4	Bà Đặng Thùy Mai	Thành viên, Phó Tổng giám đốc quyền Tổng giám đốc	06	100	
5	Bà Trần Thị Tuyết Thanh	Thành viên	06	100	

b. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

- Theo dõi, giám sát, chỉ đạo thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2025

- Xây dựng và giám sát thực hiện các qui chế bảo đảm cho hoạt động của công ty có hiệu quả như: qui chế lương, thưởng, tiền ăn ca, Tiền chuyên cần, qui chế tài chính, qui chế tuyển dụng, qui chế đào tạo....

- Xem xét mô hình tổ chức và bổ nhiệm cán bộ quản lý.
- Xây dựng mục tiêu cho năm 2026 và mục tiêu chiến lược các năm tiếp theo
- Xem xét, giám sát thực hiện đầu tư như : mua máy móc thiết bị, xây dựng sửa chữa lắp đặt hệ thống điện, phòng cháy chữa cháy nhà xưởng.
- Thực hiện các công việc khác theo điều lệ của Công ty.

c. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2025):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2025/NQ- HDQT	07/02/2025	Triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
02	02/2025/NQ- HDQT	18/04/2025	Chi cổ tức đợt 2 năm 2024
03	03/2025-NQ- HDQT	30/06/2025	Thông qua ngưng, chấm dứt dự án hạ tầng cụm công nghiệp
04	04/2025-NQ- HDQT	23/07/2025	Thông nhất chưa lựa chọn đơn vị trúng thầu mái tole + điện năng lượng
05	05/2025-NQ- HDQT	27/08/2025	Thông nhất thông qua chọn đơn vị đáp ứng bỏ thầu mái tole + điện năng lượng
06	06/2025-NQ- HDQT	25/11/2025	Thông nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán

2 Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ với Công ty
1	Huỳnh Mỹ Linh		Chủ tịch HĐQT - NĐDPL								Người nội bộ
1.1	Huỳnh Văn Nghi		Thành viên HĐQT – Người phụ trách quản trị Công ty					2024			Ba
1.2	Dương Thị Thu Hồng		0					2024			Mẹ
1.3	Huỳnh Thanh Vũ		0					2024			Em
1.4	Công ty TNHH MTV Dịch Vụ PLG		Chủ tịch Cty – NĐDPL					2024			Cty con
2	Nguyễn Quốc Bình		Phó Chủ tịch								Người nội bộ
2.1	Nguyễn Hồng Nga		0					2010			Vợ
2.2	Nguyễn Minh Nguyệt		0					2012			Con nhỏ

2.3	Nguyễn Minh Hằng		0					2014			Con nhỏ
2.4	Nguyễn Thị Lệ Hoa		0					2002			Chị ruột
2.5	Bùi Trọng Thủy		0					2002			Anh rể
2.6	Nguyễn Thị Huệ		0					2002			Em ruột
3	Huỳnh Văn Nghi		Thành viên HĐQT – Người phụ trách quản trị Công ty								Người nội bộ
3.1	Dương Thị Thu Hồng		0					2002			Vợ
3.2	Huỳnh Mỹ Linh		Chủ tịch					2002			Con
3.3	Huỳnh Thanh Vũ		0					2002			Con
4	Đặng Thùy Mai		Thành viên HĐQT, Q.Tổng giám đốc								Người nội bộ
4.1	Huỳnh Anh Tân		NV					2020			Chồng
5	Trần Thị Tuyết Thanh		Thành viên HĐQT								Người nội bộ
5.1	Mai Đăng Minh Hiếu		0					2020			Con

6	Huỳnh Thị Ngọc Chấn		Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng, người được ủy quyền CBTT							Người nội bộ
6.1	Huỳnh Văn Thức		0					2020		Chồng
6.2	Huỳnh Thành Tâm		NV					2020		Em ruột
6.3	Huỳnh Thiên Thành		0					2020		Ba
6.4	Võ Thị Bế		0					2020		Mẹ
6.5	Huỳnh Văn Sương		0					2020		Ba chồng
6.6	Phạm Thị Minh Lành		NV					2020		Em dâu
6.7	Huỳnh Thị Gia An		0					2020		Con nhỏ
6.8	Huỳnh Thị Gia Bình		0					2020		Con nhỏ
7	Nguyễn Tấn Vũ		Trưởng Ban kiểm soát							Người nội bộ
7.1	Nguyễn Thị Bảo Hà		0					2015		Mẹ
7.2	Mai Thị Ánh Hồng		0					2015		Mẹ vợ
7.3	Trần Thị Lệ Thanh		0					2015		Vợ
7.4	Nguyễn Trần Gia Huy		0					2015		Con nhỏ

7.5	Nguyễn Trần Gia Hoàng		0					2015			Con nhỏ
7.6	Nguyễn Tấn Lâm		0					2015			Anh ruột
8	Nguyễn Hữu Thắng		Thành viên Ban kiểm soát								Người nội bộ
8.1	Phạm Thị Thảo		0					2018			Mẹ
8.2	Đào Thị Miên		0					2018			Vợ
8.3	Nguyễn Đào Nhật Hà		0					2018			Con
8.4	Nguyễn Đào Phương Ngân		0					2018			Con
8.5	Nguyễn Thị Kim Liên		0					2018			Chị ruột
8.6	Nguyễn Thị Thanh Yên		0					2018			Em ruột
8.7	Nguyễn Duy Bảo		NV					2018			Em rể
9	Đoàn Tấn Kiếu		Thành viên Ban kiểm soát								Người nội bộ
9.1	Trần Thị Thu Vân		0					2012			Vợ
9.2	Đoàn Tấn Việt Cường		0					2012			Con

3 *Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty TNHH MTV Dịch Vụ PLG	Công ty con	Mã số doanh nghiệp ; 3401061157 đăng ký thay đổi lần 1 ngày 10/04/2024 tại Sở kế hoạch và đầu tư Bình Thuận	Khu Phố Phú Trường, Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng	Năm 2025 : từ ngày 1/1/2025 đến 31/12/2025		Thực hiện dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp theo hợp đồng nguyên tắc năm 2025 , tổng giá trị giao dịch năm 2025 : 14.467.729.500 đồng	

3. *Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:* Không

4. *Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:* Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ	Ghi chú
1	Huỳnh Mỹ Linh		Chủ tịch HĐQT					501945	10.05	
1.1	Huỳnh Văn Nghi		Thành viên HĐQT – Người phụ trách quản trị Công ty					666930	13.35	Ba
1.2	Dương Thị Thu Hồng		0					358650	7.18	Mẹ
1.3	Huỳnh Thanh Vũ		0					442500	8.86	Em
1.4	Công ty TNHH MTV Dịch Vụ PLG		Chủ tịch Cty - NĐDPL					0	0	Cty con
2	Nguyễn Quốc Bình		Phó Chủ tịch					322845	6.46	Ba, mẹ mất
2.1	Nguyễn Hồng Nga		0					1170	0.02	Vợ
2.2	Nguyễn Minh Nguyệt		0					0	0	Con nhỏ

2.3	Nguyễn Minh Hằng		0					0	0	Con nhỏ
2.4	Nguyễn Thị Lệ Hoa		0					240000	4.8	Chị ruột
2.5	Bùi Trọng Thủy		0					254085	5.09	Anh rể
2.6	Nguyễn Thị Huệ		0					9000	0.18	Em ruột
3	Huỳnh Văn Nghi		Thành viên HĐQT – Người phụ trách quản trị Công ty					666930	13.35	
3.1	Dương Thị Thu Hồng		0					358650	7.18	Vợ
3.2	Huỳnh Mỹ Linh		Chủ tịch					501945	10.05	Con
3.3	Huỳnh Thanh Vũ		0					442500	8.86	Con
4	Đặng Thùy Mai		Thành viên HĐQT, Q. Tổng giám đốc					153810	3.08	
4.1	Huỳnh Anh Tân		NV					6850	0.14	Chồng
5	Trần Thị Tuyết Thanh		Thành viên HĐQT					18700	0.38	
5.1	Mai Đăng Minh Hiếu		0					0	0	Con
6	Huỳnh Thị Ngọc Chấn		Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng, người uỷ					52170	1.04	Mẹ chồng mất

			quyền CBTT							
6.1	Huỳnh Văn Thức		0					1400	0.03	Chồng
6.2	Huỳnh Thành Tâm		NV					3500	0.07	Em ruột
6.3	Huỳnh Thiên Thành		0					0	0	Ba
6.4	Võ Thị Bế		0					0	0	Mẹ
6.5	Huỳnh Văn Sương		0					0	0	Ba chồng
6.6	Phạm Thị Minh Lành		NV					0	0	Em dâu
6.7	Huỳnh Thị Gia An		0					0	0	Con nhỏ
6.8	Huỳnh Thị Gia Bình		0					0	0	Con nhỏ
7	Nguyễn Tấn Vũ		Trưởng Ban kiểm soát					4400	0.09	
7.1	Nguyễn Thị Bảo Hà		0					0	0	Mẹ
7.2	Mai Thị Ánh Hồng		0					0	0	Mẹ vợ
7.3	Trần Thị Lệ Thanh		0					0	0	Vợ
7.4	Nguyễn Trần Gia Huy		0					0	0	Con nhỏ
7.5	Nguyễn Trần Gia Hoàng		0					0	0	Con nhỏ
7.6	Nguyễn Tấn Lâm		0					0	0	Anh ruột
8	Nguyễn Hữu Thắng		Thành viên Ban kiểm soát					9120	0.18	
8.1	Phạm Thị Thảo		0					0	0	Mẹ
8.2	Đào Thị Miên		0					0	0	Vợ

8.3	Nguyễn Đào Nhật Hà		0				0	0	Con
8.4	Nguyễn Đào Phương Ngân		0				0	0	Con
8.5	Nguyễn Thị Kim Liên		0				0	0	Chị ruột
8.6	Nguyễn Thị Thanh Yên		0				0	0	Em ruột
8.7	Nguyễn Duy Bảo		NV				0	0	Em rể
9	Đoàn Tấn Kiều		Thành viên Ban kiểm soát				96435	1.93	
9.1	Trần Thị Thu Vân		0				0	0	Vợ
9.2	Đoàn Tấn Việt Cường		0				0	0	Con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty :

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng , giảm
01	Huỳnh Thị Ngọc Chấn	GDTC –Kế toán trưởng	51.670	1.03	52.170	1.04	Mua thoả thuận bên ngoài thông qua sàn giao dịch trong năm 2025

H..Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Công ty không có các tiểu ban.

2- Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
1	Ông: Nguyễn Tấn Vũ	Trưởng ban	4 400	0,09
2	Ông: Nguyễn Hữu Thắng	Thành viên	9 120	0,18
3	Ông : Đoàn Tấn Kiều	Thành viên	96 435	1,93

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025:

- Kiểm soát chiến lược:

* Thường xuyên giám sát việc thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban TGD.

* Tham gia đủ tất cả các phiên họp thường kỳ cũng như bất thường của HĐQT .Đóng góp ý kiến xây dựng các quyết định, nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật doanh nghiệp mới và điều lệ công ty.

HĐQT, Ban giám đốc xem xét, giải thích và giải quyết kịp thời các kiến nghị

- Kiểm soát hoạt động:

- Tổ chức kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán, thẩm định báo cáo tài chính của công ty (01lần/năm)
- Giám sát việc chấp hành các chế độ chính sách với người lao động.
- Giám sát việc chi trả cổ tức và thực hiện phân bổ lợi nhuận hàng năm.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính:

- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.
- Giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra
- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên ban Kiểm soát năm 2025 là 400.000 đồng /tháng/năm
- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT trong năm 2025 là 800.000 đồng / người / tháng

d. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

e. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: thực hiện đúng qui định.

Báo cáo tài chính năm 2025 (chi tiết đính kèm file)

Hàm thăng, ngày 11 tháng 02 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HUỲNH MỸ LINH